

BÀI 10. WIREFRAME

1. Khái niệm Wireframe

Wireframe là bản phác thảo cấu trúc của giao diện, thể hiện vị trí và mối quan hệ giữa các thành phần như tiêu đề, nội dung, nút bấm và hình ảnh. Wireframe tập trung vào bố cục và luồng tương tác, không chú trọng đến màu sắc hay yếu tố trang trí.

Wireframe giúp chuyển ý tưởng thiết kế thành hình ảnh trực quan một cách nhanh chóng.

2. Vai trò của Wireframe trong thiết kế UI/UX

Wireframe giúp designer và các bên liên quan thống nhất về cấu trúc giao diện trước khi đi vào thiết kế chi tiết. Nhờ đó, các vấn đề về bố cục và luồng sử dụng được phát hiện sớm.

Wireframe giúp tiết kiệm thời gian và chi phí chỉnh sửa ở các giai đoạn sau.

3. Các mức độ Wireframe

Wireframe thường được chia thành low-fidelity và high-fidelity. Low-fidelity wireframe đơn giản, nhanh chóng, phù hợp cho việc thảo luận ý tưởng. High-fidelity wireframe chi tiết hơn, gần với giao diện thực tế.

Việc lựa chọn mức độ wireframe phụ thuộc vào mục tiêu và giai đoạn của dự án.

4. Nguyên tắc xây dựng Wireframe hiệu quả

Wireframe cần rõ ràng, dễ hiểu và tập trung vào trải nghiệm người dùng. Các thành phần nên được sắp xếp hợp lý, ưu tiên thông tin quan trọng và hạn chế chi tiết không cần thiết.

Wireframe hiệu quả giúp quá trình thiết kế UI diễn ra thuận lợi hơn.

5. Wireframe trong thực tế dự án

Trong thực tế, wireframe được sử dụng để trình bày ý tưởng với khách hàng, đội phát triển và các bên liên quan. Wireframe là bước trung gian quan trọng trước khi tạo prototype.

Wireframe là nền tảng để phát triển giao diện trực quan và trải nghiệm người dùng hiệu quả.